

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75/2024/HS-ST
Ngày 23 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lường Văn Quý.

Bà Nguyễn Thị Thu.

Thư ký phiên tòa: ông Phùng Trung Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo: **Giàng A D**; tên gọi khác: không có tên gọi khác; sinh ngày: 06/9/2004, tại huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản N S 2, xã T Chhuyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Giàng A C, sinh năm 1987 và con bà Vàng Thị M, sinh năm 1988; vợ: bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo, bị bắt và bị tạm giữ từ ngày 10/5/2024, đến ngày 19/5/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Ng, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 10/5/2024, Giàng A D đi bộ từ nhà của mình đến xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng.

Khi đến khu vực bản Pa Tần 3, xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ. Giàng A Dgặp một người đàn ông tên Phúc không rõ nhân thân, lai lịch. Qua trao đổi, Dmua được của người đàn ông này 01 gói Heroine, được bọc bên ngoài bằng mảnh giấy bạc màu vàng- trắng, bên trong bằng mảnh nilon màu trắng, với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine, Dcầm trong lòng bàn tay trái đi tìm chỗ sử dụng.

Hồi 20 giờ 20 phút cùng ngày, khi Giàng A Dđi đến bờ kè thuộc bản Pa Tần 3, xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ thì bị Tổ công tác Công an xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ đang làm nhiệm vụ phát hiện, thu giữ vật chứng như đã mô tả ở trên. Tại đây, Giàng A Dkhai nhận đó là Heroine của Dính, mua để sử dụng. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định tư pháp số 143 ngày 11/5/2024 của người giám định theo vụ việc, kết luận: 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Giàng A Dcó khối lượng 0,11 gam.

Tại Bản Kết luận giám định số 560 ngày 14/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: *Heroine*.

Tại bản Cáo trạng số: 52/CT-VKSSH ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Giàng A D , về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A Dthừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố là không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Giàng A D, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Giàng A D từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy bạc, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng, đây là vật chứng của vụ án do không có giá trị sử dụng; đối với 0,11 gam Heroine thu giữ của Giàng A D , Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã gửi toàn bộ đi giám định, mẫu vật gửi giám định không hoàn lại

nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét miễn án phí cho bị cáo, do bị cáo Giàng A Dlà người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo Giàng A Dluôn thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tại điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo làm nghề trồng trọt và thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về án phí: căn cứ tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 đề nghị Hội đồng xét xử, miễn án phí hình sự cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn thuộc trường hợp người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội- đặc biệt khó khăn theo quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng chính phủ quy định về vùng miền khó khăn giai đoạn năm 2021 – năm 2025.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị

xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều là hợp pháp. Người bào chữa đã thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 73 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo Giàng A Dđã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự. Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 20 giờ 20 phút, ngày 10/5/2024, tại bờ kè thuộc bản Pa Tản 3, xã Pa Tản, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, bị cáo Giàng A Dđang tàng trữ trái phép 0,11 gam Heroine với mục đích để sử dụng, thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bị cáo Giàng A Dlà người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến hình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo nhận thức được điều đó nhưng vì mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Giàng A Dtừ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa về việc đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng hình phạt phù hợp và không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí đối với bị cáo là có căn cứ pháp lý, phù hợp với mức độ nguy hại do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho xã hội, phù hợp với nhân thân nên cần được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Giàng A D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Giàng A D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Vì vậy, bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo làm nghề trồng trọt và thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy bạc, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng, đây là vật chứng của vụ án do không có giá trị sử dụng; đối với 0,11 gam Heroine thu giữ của Giàng A Dính, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, đã gửi toàn bộ đi giám định, mẫu vật gửi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Giàng A D là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan: Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương các xã thị trấn, huyện Sìn Hồ cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tăng cường đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

Về nguồn gốc 0,11 gam Heroine, bị cáo Giàng A Dkhai là mua của một người đàn ông, tự giới thiệu tên là Ph . Kết quả điều tra, Giàng A Dkhông biết nhân thân, lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều 135, 136, 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Giàng A D , phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Giàng A D 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày Bị cáo, bị bắt và bị tạm giữ từ ngày 10/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng.

4. Về án phí sơ thẩm: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Ngõn

